TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 28/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hoà, ngày 24 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 20/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 03/3/1963.

CCCD số: 052063001454 cấp ngày 19/4/2021 tại Cục C về TTXH.

- Bị đơn: Bà Võ Thị H, sinh ngày 06/9/1967.

CCCD số: 052167002310 cấp ngày 01/5/2021 tại Cục C về TTXH.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ xin miễn án phí của nguyên đơn;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 03/3/1963 và bà Võ Thị H, sinh ngày 06/9/1967.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 04 con chung tên Nguyễn Đạt T, sinh năm 1986, Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1988, Nguyễn Thị Bảo T2, sinh năm 1990 và Nguyễn Trọng T3, sinh năm 1992. Các con đã trên 18 tuổi, có gia đình riêng, tự

túc lo cho bản thân được nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Võ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Đình Đ là người cao tuổi và có hồ sơ xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Võ Thị H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hoà;
- Phòng THADS khu vực 7 – Khánh Hoà;
- UBND xã Ninh Sơn;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Na